

Số: /KH-UBND Lai Châu, ngày tháng năm 2023

**KẾ HOẠCH
Tuyển dụng công chức tỉnh Lai Châu năm 2023**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế, nội quy tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Thông tư số 77/2019/TT-BTC ngày 11/11/2019 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ; Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 15/3/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý người dân tộc thiểu số và cán bộ chủ chốt cấp xã giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 34-KH/TU ngày 24/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 15/3/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và chính sách đãi ngộ đối với bác sĩ đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức tỉnh Lai Châu năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm tuyển dụng, bổ sung đội ngũ công chức có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn, năng lực công tác, am hiểu nghiệp vụ, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức cần tuyển, từng bước đảm bảo hài hòa về cơ cấu các dân tộc trong tỉnh.

2. Việc tổ chức tuyển dụng công chức phải căn cứ vào yêu cầu công việc của từng cơ quan, đơn vị; phù hợp với tiêu chuẩn chức danh công chức cần tuyển và trong chỉ tiêu biên chế đã phân bổ cho các cơ quan, đơn vị, đảm bảo có chất lượng; dành khoảng 40% chỉ tiêu để tuyển dụng người dân tộc thiểu số. Thực hiện nghiêm túc, công khai, công bằng, khách quan và đúng quy định của pháp luật về tuyển dụng công chức.

3. Việc tuyển dụng công chức phải đảm bảo dành biên chế được giao của các cơ quan, đơn vị để thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình, số còn lại mới tổ chức tuyển dụng. Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí cần tuyển dụng.

II. THỰC TRẠNG BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC

1. Biên chế công chức được giao năm 2023: 1.826 biên chế.
2. Biên chế có mặt đến ngày 01/10/2023: 1.631 người.
3. Biên chế chưa sử dụng đến tháng 10/2023: 195 biên chế.

III. SỐ LƯỢNG, VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG; TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Số lượng, vị trí cần tuyển dụng

Tổng số 40 vị trí, 53 chỉ tiêu (trong đó vị trí cần tuyển dụng người dân tộc thiểu số 19 vị trí, 21 chỉ tiêu).

(Có biểu chi tiết kèm theo)

2. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển

2.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên (tính tròn tháng đến ngày dự tuyển);
- Có phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí việc làm;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

- Đối với người dự tuyển là sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng ngoài các điều kiện trên phải đảm bảo tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

2.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- Không cư trú tại Việt Nam;

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

3. Phiếu đăng ký tuyển dụng

Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (có mẫu kèm theo) vào một vị trí tại một cơ quan, tổ chức theo chỉ tiêu tuyển dụng (nếu đăng ký tuyển dụng vào hai vị trí trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi); người đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong phiếu.

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

Việc tuyển dụng công chức được thực hiện theo hình thức thi tuyển. Trường hợp có người dự tuyển thuộc đối tượng là sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng thì thực hiện bằng hình thức xét tuyển, nếu người dự tuyển trúng tuyển theo hình thức xét tuyển, đồng thời hết chỉ tiêu tuyển dụng tại vị trí đó thì không thực hiện thi tuyển đối với vị trí đã có người trúng tuyển.

1. Nội dung, hình thức xét tuyển

a) Việc tuyển dụng theo hình thức xét tuyển đối với sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

b) Nội dung xét tuyển gồm:

- Vòng 1: Xét kết quả học tập và nghiên cứu (nếu có) của người dự tuyển trên phiếu dự tuyển theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP.

- Vòng 2:

- + Phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.
- + Thời gian phỏng vấn 30 phút (thí sinh dự xét tuyển có thời gian chuẩn bị tối đa 15 phút trước khi phỏng vấn).
- + Thang điểm: 100 điểm.

2. Nội dung, hình thức thi tuyển

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

2.1. Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.

b) Nội dung thi gồm ba phần:

- Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút.

- Phần II: Ngoại ngữ 30 câu hỏi Tiếng Anh theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định;

+ Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số.

- Phần III: Tin học 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

c) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

2.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

b) Hình thức thi: Thi viết.

c) Thời gian thi: 180 phút (không kể thời gian chép đề).

d) Thang điểm thi viết: 100 điểm.

3. Xác định người trúng tuyển

3.1. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển

- Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

+ Có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND tỉnh quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

3.2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển

- Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

+ Có kết quả điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi tại vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND tỉnh quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng

Thực hiện theo Điều 5, Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

5. Hồ sơ sau khi trúng tuyển

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ hoặc tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

Trường hợp người trúng tuyển được miễn phần thi ngoại ngữ hoặc tin học thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

- Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Đối với người dự tuyển là sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng ngoài thành phần hồ sơ trên, bổ sung một trong các minh chứng sau:

+ Giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

+ Giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

+ Giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Olympic thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

6. Hủy kết quả trúng tuyển

- Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

- Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

7. Quyết định tuyển dụng và nhận việc

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng vào công chức phải đến cơ quan nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức đồng ý gia hạn.

Trường hợp người được tuyển dụng vào công chức không đến nhận việc trong thời hạn quy định thì hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

8. Bổ sung người trúng tuyển

Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển hoặc hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề mà bằng nhau thì Chủ tịch UBND tỉnh quyết định người trúng tuyển theo quy định tại Khoản 3, Mục IV, Kế hoạch này.

V. THỜI GIAN, LỆ PHÍ TUYỂN DỤNG

1. Thời gian tổ chức tuyển dụng: Trong quý IV/2023.

2. Lệ phí dự tuyển: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

Tham mưu cho UBND tỉnh thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức và Ban Giám sát kỳ tuyển dụng. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan cử người tham gia các ban giúp việc của Hội đồng tuyển dụng trình Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định. Là cơ quan Thường trực của hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm chuẩn bị các điều kiện, tham mưu giúp HĐTD tổ chức thi tuyển theo quy định.

Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí tổ chức tuyển dụng theo quy định. Quản lý, lưu trữ các tài liệu liên quan đến quá trình tuyển dụng.

2. Sở Tài chính

Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức tuyển dụng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Nội vụ cử người tham gia các ban giúp việc của Hội đồng tuyển dụng. Có trách nhiệm bảo đảm công tác an ninh, trật tự của kỳ tuyển dụng.

4. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ đảm bảo các điều kiện về y tế cho Hội đồng tuyển dụng và người dự thi.

5. Trường Cao đẳng Cộng đồng Lai Châu

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện để tổ chức tuyển dụng theo quy định.

6. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh

Phối hợp với Sở Nội vụ cử người tham gia các ban giúp việc của Hội đồng tuyển dụng và các điều kiện để tổ chức tuyển dụng theo quy định.

7. Văn phòng UBND tỉnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh

Đăng tải, đưa tin, thông báo các thông tin về Kế hoạch tuyển dụng công chức tỉnh Lai Châu năm 2023 trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, trên sóng phát thanh, truyền hình tỉnh theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên hệ về cơ quan thường trực Hội đồng tuyển dụng (Sở Nội vụ, tầng 2, nhà D, Trung tâm Hành chính - Chính trị tỉnh Lai Châu, số điện thoại 02133.876.558) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công an tỉnh;
- Báo Lai Châu;
- Văn phòng UBND tỉnh: TH-CB, HCC;
- Lưu: VT, TH1, TH2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Lương